TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 06 tháng 3 năm 2018

Số: 34/2018/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/01/2018 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Châm A, sinh năm 1996.

Trú tại: Xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

***Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Châm A và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Phạm Thị Châm A và anh Nguyễn Văn S đều xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Châm A và anh S thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ ai, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Án phí dân sự sơ thẩm**:

Án phí ly hôn: Chị Châm A và anh S thống nhất để chị Châm A nộp toàn bộ án phí theo quy định pháp luật. Số tiền chị Châm A phải nộp là 150.000đồng, được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000882 ngày 18/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.*)*.Chị Châm A được hoàn trả lại 150.000đồng(*một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB (1).*
- *VKSND TP. Ninh Bình (3).*
- *CCTHADS TP. Ninh Bình (1).*
- *UBND xã N.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.*

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy